ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG MỸ HÀO**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1962 /QĐ-UBND	*Mỹ Hào, ngày 17 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án di chuyển đường dây trung thế, hạ thế 0,4kV và trạm biến áp phục vụ GPMB thực hiện dự án Xây dựng đường và kè trung thủy nông Nhân Hòa, kênh trạm bơm Phú Hữu từ tổ dân phố Lỗ Xá (phường Nhân Hòa) đến trục quy hoạch Bắc Nam (xã Cẩm Xá), thị xã Mỹ Hào

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MỸ HÀO

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ: số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 về quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định một số nội dung về quản lý chất lượng thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ các thông tư của Bộ Xây dựng: số 32/2026/TT-BXD ngày 22/6/2026 về việc quy định chi tiết một số điều của nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 34/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 về việc quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng; số 36/2026/TT- BXD ngày 26/6/2026 về việc Hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 37/2026/TT- BXD ngày 26/6/2026 về việc hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật; số 38/2026/TT- BXD ngày 26/6/2026 về Ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 38/2026/QĐ-UBND ngày 09/7/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên Ban hành quy định phân cấp, phân công nhiệm vụ trong quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 256/QĐ-UBND ngày 13/3/2025 của UBND thị xã Mỹ Hào về việc phê duyệt dự án Xây dựng đường và kè trung thủy nông Nhân Hòa, kênh trạm bơm Phú Hữu từ tổ dân phố Lỗ Xá (phường Nhân Hòa) đến trục quy hoạch Bắc Nam (xã Cẩm Xá), thị xã Mỹ Hào;

Căn cứ Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của UBND phường Mỹ Hào về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư các công trình, dự án đầu tư công do Hội đồng nhân dân, UBND cấp huyện (đơn vị hành chính trước 01/7/2025) quyết định chủ trương đầu tư trên địa bàn phường Mỹ Hào;

Căn cứ Quyết định số 118/QĐ-BQLDA ngày 12/12/2025 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Mỹ Hào về việc phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở công trình Xây dựng đường và kè trung thủy nông Nhân Hòa, kênh trạm bơm Phú Hữu từ tổ dân phố Lỗ Xá (phường Nhân Hòa) đến trục quy hoạch Bắc Nam (xã Cẩm Xá), thị xã Mỹ Hào;

Căn cứ Công văn số 1452/UBND-KT,HT&ĐT ngày 12/6/2026 của UBND phường Mỹ Hào về việc đầu tư xây dựng công trình di chuyển đường dây trung thế, hạ thế 0,4kV, trạm biến áp và trạm bơm thủy lợi phục vụ GPMB dự án Xây dựng đường và kè trung thủy nông Nhân Hòa, kênh trạm bơm Phú Hữu từ tổ dân phố Lỗ Xá (phường Nhân Hòa) đến trục quy hoạch Bắc Nam (xã Cẩm Xá), thị xã Mỹ Hào;

Căn cứ Văn bản số 2782/PCHY-KT ngày 25/6/2026 của Công ty Điện lực Hưng Yên về việc di chuyển di chuyển đường dây trung thế, hạ thế và TBA phân phối phục vụ GPMB dự án Xây dựng đường và kè trung thủy nông Nhân Hòa, kênh trạm bơm Phú Hữu từ tổ dân phố Lỗ Xá (phường Nhân Hòa) đến trục quy hoạch Bắc Nam (xã Cẩm Xá), thị xã Mỹ Hào;

Căn cứ Văn bản số 4336/PCHY-KT ngày 02/10/2026 của Công ty Điện lực Hưng Yên về việc thỏa thuận thiết kế di chuyển di chuyển đường dây trung thế, hạ thế và TBA phân phối phục vụ GPMB dự án Xây dựng đường và kè trung thủy nông Nhân Hòa, kênh trạm bơm Phú Hữu từ tổ dân phố Lỗ Xá (phường Nhân Hòa) đến trục quy hoạch Bắc Nam (xã Cẩm Xá), thị xã Mỹ Hào;

Căn cứ Quyết định số 1901/QĐ-UBND ngày 09/11/2026 của UBND phường Mỹ Hào về việc phê duyệt dự án di chuyển đường dây trung thế, hạ thế 0,4kV và trạm biến áp phục vụ GPMB thực hiện dự án Xây dựng đường và kè trung thủy nông Nhân Hòa, kênh trạm bơm Phú Hữu từ tổ dân phố Lỗ Xá (phường Nhân Hòa) đến trục quy hoạch Bắc Nam (xã Cẩm Xá), thị xã Mỹ Hào

Căn cứ Tờ trình số 110/TTr-BQLDA ngày 16/11/2026 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Mỹ Hào về việc phê duyệt phương án di chuyển đường điện trung thế, hạ thế 0,4kV và trạm biến áp phục vụ GPMB thực hiện dự án Xây dựng đường và kè trung thủy nông Nhân Hòa, kênh trạm bơm Phú Hữu từ tổ dân phố Lỗ Xá (phường Nhân Hòa) đến trục quy hoạch Bắc Nam (xã Cẩm Xá), thị xã Mỹ Hào;

Theo đề nghị của phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Mỹ Hào tại tờ trình số 843/TTr-KT,HT&ĐT ngày 17/11/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án di chuyển đường điện trung thế, hạ thế 0,4kV và trạm biến áp phục vụ GPMB thực hiện dự án Xây dựng đường và kè trung thủy nông Nhân Hòa, kênh trạm bơm Phú Hữu từ tổ dân phố Lỗ Xá (phường Nhân Hòa) đến trục quy hoạch Bắc Nam (xã Cẩm Xá), thị xã Mỹ Hào với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Di chuyển đường điện trung thế, hạ thế 0,4kV và trạm biến áp phục vụ GPMB thực hiện dự án Xây dựng đường và kè trung thủy nông Nhân Hòa, kênh trạm bơm Phú Hữu từ tổ dân phố Lỗ Xá (phường Nhân Hòa) đến trục quy hoạch Bắc Nam (xã Cẩm Xá), thị xã Mỹ Hào.

2. Thuộc dự án: Xây dựng đường và kè trung thủy nông Nhân Hòa, kênh trạm bơm Phú Hữu từ tổ dân phố Lỗ Xá (phường Nhân Hòa) đến trục quy hoạch Bắc Nam (xã Cẩm Xá), thị xã Mỹ Hào.

3. Mục đích dự án: Di chuyển đường điện trung thế, hạ thế 0,4kV và trạm biến áp phục vụ GPMB.

4. Quy mô dự án:

- Di chuyển đường dây 22kV mạch kép lộ 471,473 E28.23 có chiều dài khoảng 606m dỡ bỏ khoảng 4 vị trí cột.

- Di chuyển đường dây 22kV mạch kép lộ 475,477 E28.23 có chiều dài khoảng 805m.

- Di chuyển đường dây 22kV từ cột 04 đường trục lộ 471E28.23 đến cột 01 và từ cột 07 đến TBA Lỗ Xá 3 Nhánh Lỗ Xá 3 lộ 471E28.23 có chiều dài khoảng 88m.

- Di chuyển đường dây 22kV nhánh Thôn Bùi 2 lộ 475 E28.23 có chiều dài khoảng 127m, dỡ bỏ 01 vị trí cột.

- Di chuyển đường dây 35kV nhánh Thôn Bùi – Cẩm Xá lộ 371 E28.23 có chiều dài khoảng 107m dỡ bỏ 01 vị trí cột.

- Di chuyển đường dây 35kV nhánh Cty TNHH NKC lộ 371 E28.23 có chiều dài khoảng 170m, dỡ bỏ 01 vị trí cột.

- Di chuyển TBA 560kVA – 35(22)/0,4kV Lỗ Xá 3.

- Di chuyển TBA 400kVA – 35(22)/0,4kV Thôn Bùi – Cẩm Xá.

- Di chuyển đường dây điện 0,4kV sau các TBA Lỗ Xá 3; Bơm Lỗ Xá 2, Cẩm Sơn 2, Dâu 3; Dâu 5; Thôn Bùi – Cẩm Xá.

5. Giải pháp thiết kế:

5.1 Phần di chuyển đường dây 35kV:

Đường dây 35kV lộ nhánh Thôn Bùi – Cẩm Xá lộ 371E28.23 từ cột 02÷TBA Thôn Bùi – Cẩm Xá sử dụng 01 lộ cáp ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC – Wter 3x70mm^2 -40,5kV.

Đường dây 35kV nhánh Cty TNHH NKC lộ 371E28.23 từ cột 05÷07 sử dụng cáp ACSR-70/11.

Đấu nối từ ĐDK vào CDLĐ 35kV từ CDLĐ 35kV xuống sét van, sử dụng cáp ACSR 95/16-XLPE4.3/HDPE; Từ đầu cáp ngầm 35kV sang CSV 48kV sử dụng cáp bọc ACSR 70/11-XLPE4.3/HDPE.

Đầu cáp sử dụng loại 3x70mm^2- 35kV ngoài trời.

Cáp ngầm 35kV được luồn trong ống nhựa xoắn chịu lực HDPE có đường kính ngoài Φ130/100 đặt trực tiếp trong đất, được phủ bằng lớp cát mịn, xếp 01 lớp tấm đan bê tông, phủ 01 lớp cát mịn, lưới báo hiệu cáp, 01 lớp đất tự nhiên, đoạn qua đường được luồn trong ống thép mạ kẽm DK D200;

Đóng cắt không tải và phân đoạn đường cáp ngầm 35kV sử dụng cầu dao liên động 35kV-630A.

Bảo vệ chống sét lan truyền từ đường dây trên không cho đường cáp ngầm 35kV sử dụng chống sét van 48kV.

Sử dụng cách điện đứng PI 35kV+ ty mạ kẽm nhúng nóng đồng bộ, chuỗi cách điện bát thủy tinh 35kV.

Toàn bộ các bộ xà, giá đỡ tại cột đấu nối cáp ngầm 35kV được chế tạo bằng thép hình CT3(CT38) và được mạ kẽm nhúng nóng theo tiêu chuẩn: 18TCN-04-92.

Đoạn đường dây xây dựng mới sử dụng cột BTLT 14m (PC.I-14-190-13) đảm bảo yêu cầu chịu tải, chịu uốn theo tiêu chuẩn Việt Nam 5847-2016.

Sử dụng móng khối đúc tại chỗ bằng bê tông cốt thép, bê tông lót móng M100, bê tông đúc móng M150, bê tông chèn móng M200 đá dăm 2x4mm^2. Vị trí cột trồng mới sử dụng móng MTĐ-PC14(13);

Đối với vị cột đường dây không lắp đặt hệ thống nối đất dùng 1 cọc nối đất bằng thép góc V63x63x6 dài 2,5m đóng sâu xuống đất 0.8m. Điện trở nối đất đảm bảo $\leq 4\Omega$ trong mọi thời tiết.

Đối với vị trí cột điểm đấu cáp ngầm: lắp đặt hệ thống nối đất dùng 2 cọc nối đất bằng thép góc V63x63x6 dài 2,5m đóng sâu xuống đất 0.8m. Điện trở nối đất đảm bảo $\leq 4\Omega$ trong mọi thời tiết.

5.2 Phần di chuyển đường dây 22kV:

Đường dây 22kV từ cột 04 (đường trục) ÷ 01 nhánh Lỗ Xá 3 lộ 471 E28.23 sử dụng cáp ACSR-70/11. Từ cột 07 ÷ TBA Lỗ Xá 3 sử dụng cáp ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC – Wter 3x70mm^2 -24kV.

Đường dây 22kV mạch kép lộ 471 + 473 E28.23 từ HNC ÷ 04 Sử dụng 02 lộ cáp ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC – Wter 3x300mm^2 -24kV.

Đường 22kV mạch kép lộ 475+477 E28.23 từ TBA 110kV Nhân Hòa ÷ 01 tận dụng 02 lộ cáp hiện có

Đường dây 22kV từ cột 3÷5 nhánh Thôn Bùi 2 lộ 475 E28.23 sử dụng cáp AC70/11.

Đấu nối từ ĐDK vào CDLĐ 22kV và từ CDLĐ xuống đầu cáp ngầm sử dụng dây dẫn ACSR 150/24-XLPE2.5/HDPE, đầu cốt AM-185. từ đầu cáp ngầm 22kV sang CSV 24kV sử dụng cáp bọc ACSR 70/11-XLPE2.5/HDPE Đầu cốt AM95.

Đầu cáp sử dụng loại 3x300mm2 - 22kV ngoài trời.

Cáp ngầm 22kV được luồn trong ống nhựa chịu lực HDPE có đường kính ngoài Φ195/150 đặt trực tiếp trong đất, được phủ bằng lớp cát mịn, xếp 01 lớp gạch chỉ, phủ 01 lớp cát mịn, lưới báo hiệu cáp, trên cùng là lớp đất tự nhiên, đoạn qua đường được luồn trong ống thép mạ kẽm ĐK D200.

Đóng cắt không tải và phân đoạn đường cáp ngầm 22kV sử dụng cầu dao liên động 24kV-630A.

Bảo vệ chống sét lan truyền từ đường dây trên không cho đường cáp ngầm 22kV sử dụng chống sét van 24kV

Sử dụng cách điện đứng 24kV+ ty mạ kẽm nhúng nóng đồng bộ. Chuỗi cách điện thủy tinh 22kV phụ kiện đồng bộ mạ kẽm nhúng nóng.

Toàn bộ các bộ xà, giá đỡ tại cột đấu nối cáp ngầm 22kV được chế tạo bằng thép hình CT3(CT38) và được mạ kẽm nhúng nóng theo tiêu chuẩn: 18TCN-04-92.

Đoạn đường dây xây dựng mới sử dụng cột BTLT 20m (PC.I-20-323-35) và cột BTLT 14m (PC.I-14-190-13); đảm bảo yêu cầu chịu tải, chịu uốn theo tiêu chuẩn Việt Nam 5847-2016.

Sử dụng móng khối đúc tại chỗ bằng bê tông cốt thép, bê tông lót móng M100, bê tông đúc móng M150, bê tông chèn móng M200 đá dăm 2x4mm^2. Vị trí cột trồng mới sử dụng móng MTĐ-PC20(35); MTĐ-PC14(13).

Đối với vị cột đường dây không lắp đặt hệ thống nối đất dùng 1 cọc nối đất bằng thép góc V63x63x6 dài 2,5m đóng sâu xuống đất 0.8m. Điện trở nối đất đảm bảo $\leq 4\Omega$ trong mọi thời tiết.

Đối với vị trí cột điểm đấu cáp ngầm: lắp đặt hệ thống nối đất dùng 2 cọc nối đất bằng thép góc V63x63x6 dài 2,5m đóng sâu xuống đất 0.8m. Điện trở nối đất đảm bảo $\leq 4\Omega$ trong mọi thời tiết.

5.3. Phần di chuyển trạm biến áp 560kVA-35(22)/0,4kV Lỗ Xá 3:

Trạm biến áp sau di chuyển có kết cấu kiểu trạm Compact hợp bộ, tận dụng lắp lại máy biến áp hiện có.

- Khoang trung thế TBA lắp đặt 01 tủ trung thế 24kV 3 ngăn gồm:

+ 01 ngăn cầu dao phụ tải 630A đón cáp ngầm đến.

+ 01 ngăn cầu dao phụ tải 630A dự phòng.

+ 01 ngăn cầu dao phụ tải + cầu chì 25A đến MBA

- Đấu nối từ CDPT + CC đến MBA sử dụng cáp Cu/XLPE/CTS/PVC- 1x50 mm2-24kV. Đầu cáp sử dụng đầu cáp Elbow loại 24kV- 1x50 mm^2 cải tạo sứ cao thế cây thông hiện có sang ty sứ Plug-in phù hợp với đầu cáp ngầm Elbow).

- Khoang hạ thế MBA

Lắp đặt mới 01 tủ điện tổng 1.000A tủ có kích thước theo bản vẽ thiết kế. Lắp đặt 01 ATM tổng 1000A và 4 ATM nhánh 300A một bộ TI-1000/5A, 3Am pemet 0 ÷ 1000 A, 1 vôn mét 0 ÷ 450 V, khoá chuyển mạch Vôn mét, hệ thống thanh cái sứ đỡ.

Lắp đặt mới 240kVAr - điều khiển tự động 12 bước.

Đấu nối cáp tổng hạ thế từ đầu cực MBA đến ATM tổng hạ thế loại cáp đơn Cu/XLPE/PVC- 0.6/1kV-1x240mm2, mỗi pha sử dụng 02 sợi Cu/XLPE/PVC-0.6/1kV-1x240mm2, dây trung tính sử dụng 01 sợi cáp đơn Cu/XLPE/PVC-0.6/1kV-1x240mm2.

Nối đất trạm biến áp bằng một hệ thống nối đất mạch vòng dùng 4 cọc nối đất bằng thép góc L63x63x6 dài 2,5m đóng sâu xuống đất 0,8m. Điện trở nối đất đảm bảo ≤ 4Ω trong mọi thời tiết, dây tiếp địa trung tính MBA sử dụng dây đồng Cu/XLPE/PVC 1x 240mm2, dây nối đất chống sét van sử dụng dây đồng nhiều sợi Cu/PVC 1x35mm2, được thực hiện bằng đầu cốt.

5.4. Phần di chuyển trạm biến áp 400kVA-35(22)/0,4kV Thôn Bùi - Cẩm Xá:

Trạm biến áp sau di chuyển có kết cấu kiểu trạm Compact hợp bộ, tận dụng lắp lại máy biến áp hiện có.

- Khoang trung thế TBA lắp đặt 01 tủ trung thế 24kV 3 ngăn gồm:

+ 01 ngăn cầu dao phụ tải 630A đón cáp ngầm đến.

+ 01 ngăn cầu dao phụ tải 630A dự phòng.

+ 01 ngăn cầu dao phụ tải + cầu chì 16A đến MBA

Đấu nối từ CDPT + CC đến MBA sử dụng cáp Cu/XLPE/CTS/PVC- 1x50 mm2-24kV. Đầu cáp sử dụng đầu cáp Eblow loại 24kV- 1x50 mm^2 cải tạo sứ cao thế cây thông hiện có sang ty sứ Plug-in phù hợp với đầu cáp ngầm Elbow).

- Khoang hạ thế MBA

Lắp đặt mới 01 tủ điện tổng 800A tủ có kích thước theo bản vẽ thiết kế. Lắp đặt 01 ATM tổng 800A và 4 ATM nhánh 300A một bộ TI-800/5A, 3Am pemet 0÷800 A, 1 vôn mét 0÷450 V, khoá chuyển mạch Vôn mét, hệ thống thanh cái sứ đỡ.

Lắp đặt mới 180kVAr - điều khiển tự động 12 bước.

Đấu nối cáp tổng hạ thế từ đầu cực MBA đến ATM tổng hạ thế loại cáp đơn Cu/XLPE/PVC- 0.6/1kV-1x185mm2, mỗi pha sử dụng 02 sợi Cu/XLPE/PVC-0.6/1kV-1x185mm2, dây trung tính sử dụng 01 sợi cáp đơn Cu/XLPE/PVC-0.6/1kV-1x185mm2.

Nối đất trạm biến áp bằng một hệ thống nối đất mạch vòng dùng 4 cọc nối đất bằng thép góc L63x63x6 dài 2,5m đóng sâu xuống đất 0,8m. Điện trở nối đất đảm bảo ≤ 4Ω trong mọi thời tiết, dây tiếp địa trung tính MBA sử dụng dây đồng Cu/XLPE/PVC 1x 240mm2, dây nối đất chống sét van sử dụng dây đồng nhiều sợi Cu/PVC 1x35mm2, được thực hiện bằng đầu cốt.

5.5. Phần di chuyển, hạ ngầm các tuyến đường dây hạ thế 0,4kV:

Đường dây 0,4kV sau trạm biến áp Lỗ Xá 3. Từ TBA ÷ 4.1 sử dụng 01 lộ cáp Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 3x150+1x120- 0,6/1kV.

Đường dây 0,4kV sau trạm biến áp Cẩm Sơn 2. Từ HNC ÷ 2.4/2.6 sử dụng 01 lộ cáp Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 3x150+1x120- 0,6/1kV.

Đường dây 0,4kV sau trạm biến áp Dâu 3

- Từ cột TBA ÷ 1.1 sử dụng 03 lộ cáp vặn xoắn AL/XLPE 4x120mm2

- Từ cột 1.1 ÷ 2.2 sử dụng 01 lộ cáp vặn xoắn AL/XLPE 4x120mm2

- Từ cột 2.1 ÷ 2.1/2.2 sử dụng 01 lộ cáp vặn xoắn AL/XLPE 4x70mm2

Đường dây 0,4kV sau trạm biến áp Dâu 5

- Từ cột 2.3 ÷ 2.6 sử dụng 01 lộ cáp vặn xoắn AL/XLPE 4x120mm2.

- Từ cột 2.5 ÷ 2.5/1.1 sử dụng 01 lộ cáp vặn xoắn AL/XLPE 4x70mm2

Đường dây 0,4kV sau trạm biến Thôn Bùi – Cẩm Xá

- Từ TBA ÷ (1.3).1 sử dụng 03 lộ cáp Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 3x150+1x120- 0,6/1kV

- Từ TBA ÷ 1.2 và từ cột (1.3).3 ÷ 2.1 sử dụng 01 lộ cáp Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 3x150+1x120- 0,6/1kV

- Từ cột 1.2 ÷ 1.2/1.3 sử dụng 01 lộ cáp vặn xoắn AL/XLPE 4x70mm2

Các giải pháp chung.

- Cáp được được đặt trong hào cáp, toàn bộ cáp được luồn trong ống nhựa chịu lực HDPE. Cáp ngầm được luồn trong ống nhựa xoắn chịu lực HDPE có đường kính $D_{Ống} \geq 1,5\ D_{Cáp}$, đoạn đặt trong đất được luồn trong ống nhựa xoắn HDPE, đoạn qua đường được luồn trong ống thép, đặt cách mặt đất/đường ≥ 700 mm. Dọc tuyến cáp ngầm đặt cọc báo hiệu cáp, cứ cách 10m đặt 01 cọc báo hiệu, các điểm rẽ, bẻ góc mỗi điểm đặt 01 cọc.

Cột sử dụng cột bê tông ly tâm PC.I-12-9.0, PC.I-10-4.3, PC.I-10-5.0, cột được chế tạo theo tiêu chuẩn Việt Nam 5847-2016.

Móng cột đường dây trên không 0,4kV sử dụng loại móng M1 cho vị trí cột đơn, móng M2 cho vị trí cột đôi.

Đường dây 0,4kV lắp tiếp địa lặp lại RLL. Toàn bộ hệ thống tiếp địa được mạ kẽm theo tiêu chuẩn 18TCN-04-92, độ dày mạ ≥80µm. Điện trở nối đất đảm bảo $R_đ \leq 10\Omega$ trong mọi thời tiết.

Di chuyển hộp công tơ hiện có sang cột trồng mới, bổ sung thay thế dây dẫn từ lưới xuống hòm công tơ, bổ sung mỗi vị trí cột 1 hộp chia điện cho các hòm H2/2; H4/4; H6/6, các hòm công tơ 3 pha lắp riêng 1 bộ chia điện. Đấu nối từ đường dây 0,4kV xuống hộp chia điện sử dụng cáp vặn xoắn 4x70mm2 (mỗi hộp 4m). Bổ sung thay thế dây sau công tơ đối với các hộ dân bị thiếu do dịch chuyển cột, giữ nguyên dây công tơ đối với các hộ còn lại. Các vị trí cột thay thế dây sau.

Đấu trả dây sau công tơ tới các khách hàng sử dụng điện sử dụng cáp đồng Cu/XLPE/PVC-2x6 mm2-0,6/1kV với khách hàng một pha, cáp đồng Cu/XLPE/PVC-(3x16+1x10)mm2-0,6/1kV và cáp đồng Cu/XLPE/PVC-(3x25+1x16)mm2-0,6/1kV với khách hàng ba pha. Đỡ dây từ hộp công tơ đến các nhà dân sử dụng Giá bắt vòng bổ trợ, kẹp xiết bổ trợ và vòng giữ bổ trợ.

Giải pháp đấu nối. Đấu nối dây dẫn đường dây 0,4kV sử dụng ghíp nhôm A3-bulong tiết diện phù hợp, đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật.

5.6. Phần di chuyển, hạ ngầm đường cáp viễn thông thuộc tài sản ngành Điện

Phần bể cáp và ống luồn cáp quang ngầm.

- Sử dử dụng ống UPVC D110. từ cột điện nhập vào bể cáp được đi trong ống nhựa xoắn HDPE 85/65 trở lên. Đoạn đi qua đường quy hoạch được đặt trong ống thép mạ kẽm hoặc ống nhựa chịu lực.

Phần cáp quang và hàn nối

- Hàn nối 02 măng xông

- Mối hàn đảm bảo suy hao bề mặt <0,04dB

- Măng xông (hộp nối cáp quang) dạng mũ chụp, 4 cửa.

- Các phụ kiện treo, néo, măng xông cáp quang là loại sử dụng cho chủng loại cho cáp quang ADSS 24 FO khoảng vượt 300m (hiện hữu).

- Treo biển báo nhận dạng cáp quang (theo mẫu thiết kế chung của PCHY) trên mỗi cột điện và bể cáp ngầm.

- Đo kiểm thông tuyến cáp quang tại 02 đầu (Suy hao toàn tuyến đảm bảo chất lượng <= 0,35 dB/km theo tiêu chuẩn TCVN 8665:2011)

- Toàn bộ tuyến cáp di chuyển phải đảm bảo kỹ thuật, khoảng cách an toàn theo quy chuẩn QCVN 33:2019/BTTTT, đầy đủ phụ kiện và biển báo nhận dạng cáp quang.

6. Chi phí di chuyển: 18.528.521.000 đồng *(Bằng chữ: Mười tám tỷ năm trăm hai mươi tám triệu năm trăm hai mươi mốt nghìn đồng).*

Trong đó:

- Chi phí xây dựng 13.574.863.000 đồng
- Chi phí thiết bị 1.843.281.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án 459.551.000 đồng
- Chi phí tư vấn ĐTXD 1.432.795.000 đồng
- Chi phí khác 394.702.000 đồng
- Chi phí dự phòng 885.260.000 đồng
- Đối trừ vật tư thu hồi -61.931.000 đồng

7. Nguồn vốn để thực hiện dự án: Sử dụng kinh phí giải phóng mặt bằng của dự án Xây dựng đường và kè trung thủy nông Nhân Hòa, kênh trạm bơm Phú Hữu từ tổ dân phố Lỗ Xá (phường Nhân Hòa) đến trục quy hoạch Bắc Nam (xã Cẩm Xá), thị xã Mỹ Hào.

8. Thời gian thực hiện: Theo thời gian thực hiện của dự án Xây dựng đường và kè trung thủy nông Nhân Hòa, kênh trạm bơm Phú Hữu từ tổ dân phố Lỗ Xá (phường Nhân Hòa) đến trục quy hoạch Bắc Nam (xã Cẩm Xá), thị xã Mỹ Hào.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện dự án theo quy định hiện hành của Nhà nước và của tỉnh về quản lý đầu tư xây dựng đảm bảo chất lượng, tiến độ theo quy định của Pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường; Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường; Giám đốc Ban QLDA đầu tư xây dựng phường và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Lưu: VT; KT,HT&ĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MỸ HÀO
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
Thời gian ký: 17/11/2026 16:20:07

U.B.N.D PHƯỜNG MỸ HÀO T.HƯNG YÊN

Nguyễn Minh Tuấn